PHÒNG GDĐT HUYỆN THANH TRÌ **KẾ HOẠCH HĐ TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT** Ngày dạy:……………….

# LỜI VÀNG TRONG GIAO TIẾP

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS có ý thức chủ động nói lời cảm ơn và xin lỗi trong thực tế.

- Rèn kĩ năng giao tiếp, xử lý tình huống.

- Có ý thức chuẩn bị bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh TH kỹ năng sống Lớp 1, SGK...

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **5’**  **25’**  **5’** | 1. **Hoạt động mở đầu:**   \*Khởi động: Y/c HS hát 1 bài  \*Kết nối:  - Giới thiệu bài.  - GV giới thiệu và ghi tựa bài  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài tập 1:** Thể hiện lời xin lỗi  **a. Vì sao cần xin lỗi?**   * GV nêu yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Sao con không được kẹo?” * GV kể chuyện * GD HS qua câu chuyện vừa kể.   **+Thảo luận:**   * GV yêu cầu HS thảo luận qua câu chuyện kể vì sao em cần xin lỗi? * GVNXKL   **+Bài tập:**   1. **Vì sao em cần xin lỗi?** 2. **Khi xin lỗi, em cảm thấy:** 3. **Khi em xin lỗi, người khác cảm thấy:** 4. **Khi nào chúng ta cần nói lời xin lỗi?**  * GV hướng dẫn HS làm bài tập SGK * GVNXKL * GV đọc bài thơ: “ Xin lỗi”   **b. Xin lỗi như thế nào?**  **+ Bài tập: Đâu là tư thế xin lỗi đúng?**   * GV hướng dẫn HS làm BT để biết được tư thế xin lỗi đúng.   Kết luận: Tư thế xin lỗi đúng của em là:  - Lưng thẳng;  - Chân trụ, chân tựa  - Đầu gật ;  - Mắt nhìn ;  - Mặt hối lỗi ;  - Nói “tớ (con, em, cháu …) xin lỗi cậu (bố, mẹ, anh, chị, cô, bác, …)”.  - GV nêu YC : Em hãy kể lại ba tình huống mình đã nói lời xin lỗi.  GVNX- KL  **Bài tập 2: Thể hiện lời cảm ơn.**  a. **Ý nghĩa của lời cảm ơn.**   * GV nêu yêu cầu HS thảo luận : Lời cảm ơn có ý nghĩa gì? * GVNXKL   **\*** Em sẽ nói lời cảm ơn trong những trường hợp nào?  ( Đánh dấu x vào trước lựa chọn của em).   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 3 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. * Hoạt động cả lớp. * GV nhận xét, chốt lại: Em sẽ nói lời cảm ơn trong cả 3 trường hợp.   KL: Lời vàng trong giao tiếp là xin lỗi, cảm ơn.  **b/ Cách em cảm ơn**  **+Bài tập:**   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 3 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. * Nói lời cảm ơn với từng tình huống cụ thể. * Hoạt động cả lớp. * GV nhận xét, chốt lại   KL: Tư thế cảm ơn : Lưng thẳng, đầu gật, mặt tươi cười, mắt nhìn   * GV đọc cho HS nghe bài thơ : Cảm ơn * GV giáo dục HS qua bài thơ vừa đọc.   GVKL chung.  **3. Hoạt động vận dụng:**   * GV hỏi lại bài. * Về nhà:  1. Thực hiện đúng những gì đã được học. 2. Có ý thức tự giác nói lời xin lỗi hay cảm ơn trong tình huống cụ thể với các tư thế đúng.   - Chuẩn bị bài sau: “ Giữ gìn đôi mắt sáng” | - HS hát  - HS lắng nghe   * HS lắng nghe * HS thảo luận nhóm đôi * HS trình bày – NX * HS làm BT cá nhân, trình bày kết quả - NX   - HS lắng nghe.   * HS làm cá nhân, trình bày - NX   - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS thực hiện  - HS lắng nghe  - HSTL,nêu lựa chọn, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe yêu cầu,QS nội dung tranh.  - HS làm BT cá nhân  - HS nêu lựa chọn, nhận xét.  - Cả lớp lắng nghe  - HS QS, trả lời.  - HS chuẩn bị.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS TL  - HS thực hiện |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

PHÒNG GDĐT HUYỆN THANH TRÌ **KẾ HOẠCH HĐ TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**

Ngày dạy:……………….

# GIỮ GÌN ĐÔI MẮT SÁNG

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bảo vệ đôi mắt một cách tốt nhất.

- HS chủ động bảo vệ đôi mắt của mình mỗi ngày.

- Rèn kĩ năng giao tiếp, xử lý tình huống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh TH kỹ năng sống Lớp 1, SGK...

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **5’**  **25’**  **5’** | 1. **Hoạt động mở đầu:**   \*Khởi động: Y/c HS hát 1 bài  \*Kết nối:  - Giới thiệu bài.  - GV giới thiệu và ghi tựa bài  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài tập 1:** Tầm quan trọng của đôi mắt.  **a. Đôi mắt soi đường**  - GV nêu yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Tìm đường về nhà”  - GV kể chuyện  - GD HS qua câu chuyện vừa kể.  - GV yêu cầu HS qua câu chuyện kể thảo luận: Đôi mắt giúp em trong việc đi đường như thế nào?   * GVNXKL   - GV hướng dẫn HS làm bài tập SGK  + Bộ phận nào giúp Bi thấy đường về?  - GVNXKL : Đôi mắt giúp em soi đường.  **b. Đôi mắt giúp em quan sát.**  - GV hướng dẫn HS chơi trò chơi : Tìm điểm khác biệt giữa hai bức tranh.  - GVNXKL – Tuyên dương  - GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận.  + Vì sao em tìm thấy hai điểm khác biệt giữa hai bức tranh?  +Nhờ đôi mắt, em quan sát được những gì quanh mình?  GVNXKL  \*Em vẽ lại những gì em quan sát được quanh mình vào khung giấy dưới đây.  - GV thu bài vẽ.   * GVNX- KL.   **Kết luận:** Đôi mắt giúp em quan sát những gì diễn ra quanh em:   * Quan sát cách qua đường. * Quan sát cách chăm sóc em bé của mẹ. * Quan sát cách ăn uống. * Quan sát cách sắp xếp đồ đạc. * Quan sát cách gấp quần áo.   c. Đôi mắt khám phá  - GV nêu YC cho HS thảo luận : Nhờ đôi mắt, em đã khám phá ra những điều gì ở xung quanh?  **-** GVNXKL  **\***GV hướng dẫn HS làm BT SGK  GVNXKL : Đôi mắt giúp em khám phá rất nhiều điều mới mẻ về thế giới.  **Bài tập 2:** Cách bảo vệ đôi mắt.  **a. Khi học bài.**   * GV nêu yêu cầu HS thảo luận: Có cách nào bảo vệ mắt khi học bài? * GVNXKL   **b/ Khi chơi:**  **+ Thảo luận: Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm gì?**  **- GV NX, KL.**  **+ Bài tập :**  **1. Cách học bài nào không tốt cho mắt?**   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 4 tranh). * GV nhận xét, chốt lại: **Cách học bài không tốt cho mắt: tranh 1, 3.**   **2. Cách nào giúp bảo vệ mắt?**   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 8 tranh). * GV nhận xét, chốt lại: **Cách giúp bảo vệ mắt : tranh 1, 3, 4, 5.**   **BÀI HỌC:**  Khi học bài, em cần quan tâm chăm sóc mắt của mình bằng cách :  + Nhắm mắt nghỉ sau mỗi giờ học.  + Đọc sách vở trong khoảng nhìn phù hợp.  **b/ Khi chơi**  **+ Thảo luận: Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm gì?**  **+ Bài tập:**  **1. Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm nào?**   * GV nêu yêu cầu bài tập.   - GV cho HS quan sát tranh( 3 tranh).   * Hoạt động cả lớp. * GV nhận xét, chốt lại: **Khi chơi, mắt có thể gặp những nguy hiểm Bụi bay vào mắt- Vật va vào mắt.**   **2. Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt thì em làm gì?**   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 3 tranh). * Hoạt động cả lớp. * GV nhận xét, chốt lại: **Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt thì em Chớp liên tục- Nhờ sự hỗ trợ.**   **Kết luận:**  Để bảo vệ mắt khi chơi đùa, em cần cẩn thận với :  Côn trùng ; bụi ; vật cứng.   * Khi bị bụi, vật cứng hoặc côn trùng vào mắt, em cần chớp mắt liên tục, nhắm mắt lại và nhờ sự giúp đỡ của người lớn. * GV đọc cho HS nghe bài thơ : “Đôi mắt em” * GV giáo dục HS qua bài thơ vừa đọc. * GVKL chung.   **3. Hoạt động vận dụng:**  - GV hỏi lại bài.   * Về nhà:  1. Ghi nhớ bài thơ đọc cho bố mẹ và các bạn nghe. 2. Có ý thức tự giác chăm sóc của mình.   - Chuẩn bị bài sau: “ Tập trung để học tốt” | - HS hát  - HS lắng nghe   * HS lắng nghe * HS thảo luận nhóm đôi * HS trình bày - NX * HS làm BT cá nhân, trình bày kết quả - NX * HS lắng nghe. * HS thi đua 2 dãy. * HS lắng nghe, ghi nhớ * Thảo luận nhóm đôi, trình bày   - HS vẽ   * HS nhận xét. * HS lắng nghe.   - HS thảo luận kể cho nhau nghe.  - HS lắng nghe  - HS trả lời.  - HS làm BT cá nhân, trình bày kết quả.  - HS TL, trình bày, nhận xét.  - HS lắng nghe  - HS trả lời, nhận xét.  - HS lắng nghe, quan sát.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận  - HS TL, trình bày, nhận xét.  **-** HS lắng nghe, thực hiện  - HS lắng nghe  - HS TL  - HS thực hiện |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

PHÒNG GDĐT HUYỆN THANH TRÌ **KẾ HOẠCH HĐ TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**

Ngày dạy:……………….

# TẬP TRUNG ĐỂ HỌC TỐT

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Rèn thói quen tập trung cao khi học.

- HS có ý thức chủ động tập trung khi học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh TH kỹ năng sống Lớp 1, SGK, bút chì, bút màu sáp…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **3’**  **30’**  **2’** | 1. **Hoạt động mở đầu:**   \*Khởi động: Y/c HS hát 1 bài  \*Kết nối:  - Giới thiệu bài.  - GV giới thiệu và ghi tựa bài  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài tập 1:** Giá trị của sự tập trung   * GV nêu yêu cầu: Lắng nghe câu chuyện “Giờ học toán” * GV kể chuyện. * GD HS qua câu chuyện vừa kể. * GV yêu cầu HS thảo luận qua câu chuyện kể : Giờ học toán : Tại sao em cần tập trung? * GVNXKL * GV hướng dẫn HS làm bài tập SGK * GVNXKL   - Trong hai bài tập trên, em làm được bài tập nào?  - Tại sao em lại chưa làm được bài tập 2?  **Kết luận:** Muốn học tập tốt thì em phải tập trung nghe thầy cô giảng bài, không làm việc riêng trong giờ học.  **Bài tập 2:** Cách để em tập trung  a. Tập trung học trên lớp.   * GV nêu yêu cầu HS thảo luận: Trong lớp học, em cần làm gì để tập trung học thật tốt? * GVNXKL   **\* Bài tập :** Để tập trung trong giờ học trên lớp, em phải?  ( Đánh dấu x vào trước lựa chọn của em).   * GV nêu yêu cầu bài tập. * GV cho HS quan sát tranh( 6 tranh). GV nêu nội dung từng tranh. * Hoạt động cả lớp. * GV nhận xét, chốt lại: Để tập trung khi học trên lớp, em phải: * Ngồi học đúng tư thế; * Chăm chú nghe thầy cô giảng bài; * Ghi chép, làm bài tập thầy cô giao đầy đủ; * Hăng hái phát biểu kiến.   b/ Tập trung học ở nhà   * GV nêu yêu cầu thảo luận : Ở nhà, em cần làm gì để tập trung học thật tốt? * GV cho HS quan sát tranh( 6 tranh). GV nêu nội dung từng tranh.   GVKL : Các nguyên tắc giúp em tập trung:   * Mỗi lúc một việc : Khi đang làm việc này thì em không nên làm việc khác. “Chơi ra chơi, học ra học”.   - Giờ nào việc nấy: Em tự lập kế hoạch cho  mình, giờ nào là giờ học, giờ nào là giờ chơi và thực hiện theo đúng kế hoạch đó;   * Luôn tự hỏi: “ Mình đang làm gì?”, “mình nên làm gì?” để xác định rõ và tập trung vào việc đang làm.   **3. Hoạt động vận dụng:**   * Hỏi lại bài * Về nhà:  1. Tự lập cho mình thời gian biểu : khi nào em học bài, khi nào chơi, khi nào ăn cơm, khi nào đi ngủ, ... 2. Sắp xếp lại góc học tập của mình để em có thể tập trung học bài tốt nhất.. | - HS hát  - HS lắng nghe   * HS lắng nghe * HS thảo luận nhóm đôi * HS trình bày - NX * HS làm BT cá nhân, trình bày kết quả - NX * HS lắng nghe. * HS trình bày - NX   - HS lắng nghe, ghi nhớ   * HS thảo luận nhóm đôi, kể cho bạn nghe. * HS trình bày - NX * HS nêu lựa chọn, nhận xét. * HS lắng nghe. * HS thảo luận nhóm đôi   - HS trình bày.   * HS làm BT cá nhân * HS lắng nghe yêu cầu, nội dung tranh. * HS nêu lựa chọn, nhận xét.   - HS lắng nghe  - HS thực hiện cá nhân  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT** | **KẾ HOẠCH HĐ TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**MONG MUỐN CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tự bày tỏ mong muốn của mình cho người khác hiểu

- GD KN bày tỏ những mong muốn có ý nghĩa tốt đẹp.

- Biết bày tỏ những mong muốn có ý nghĩa tốt đẹp.

- HS yêu thích môn học, hăng hái.

**II, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh TH kỹ năng sống Lớp 1, bút chì, bút màu sáp…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1’**  **30’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - HS hát  **\* Kết nối:**  - Em hãy nêu những biểu hiện của sự tự tin?  - Em đã làm gì để mình tự tin hơn?  - GV giới thiệu và ghi tựa bài  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Hoạt động 1:** **Nghe đọc – nhận biết.**  - GV kể chuyện.: “ Mong muốn của Trâm”.  - GD HS qua câu chuyện vừa kể.  - GV yêu cầu HS thảo luận qua câu chuyện kể “Mong muốn của Trâm”.Tại sao em cần mạnh dạn hỏi những điều mình chưa biết?  - GV nhận xét, kết luận.  **Hoạt động 2:** **Làm bài tập.**  - GV hướng dẫn HS làm bài tập  - GV nhận xét, kết luận.  **Trò chơi** : “Tớ muốn”  - GV phổ biến luật chơi  - Gv nhận xét những mong muốn của HS.  GV nhận xét tiết học.  **1. Những hoạt động giúp em thể hiện sự tự tin trong giao tiếp:**  - GV nêu yêu cầu HS thảo luận : Em hãy xác định những việc em nên làm trong các bức tranh sau.  - GV nhận xét, kết luận.  **2. Những việc em không nên làm:**  - GV nêu yêu cầu HS thảo luận : Em hãy xác định những việc em không nên làm trong các bức tranh sau.  - GV nhận xét, kết luận.  **Hoạt động 4:** **Em tự đánh giá.**  **-** GV cho HS tự đánh giá bản thân. | - HS hát  - HS TL  - HS lắng nghe và nêu lại tựa bài.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm đôi  - HS trình bày - NX  - HS làm cá nhân, trình bày kết quả - NX  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **3’** | **3. Hoạt động vận dụng:**  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........……...................................